

HIỆU QUẢ SÁT KHUẨN TRÊN BỎNG VÀ VẾT LOÉT MẠN TÍNH^{1,2,3,4,5,7}

■ Phổ diệt vi sinh vật rộng trên vi khuẩn, nấm, vi rút, bào tử^{1,2,3,4,5}

Hoạt tính kháng vi sinh vật của các chất sát khuẩn¹:

	Gram +	Gram -	Nấm	Bào tử	Vi rút	Đề kháng
Chlorhexidine	+++	++	+	0	+	+
Iodine	+++	+++	+++	+++	++	0
Silver	+++	+++	+	ND	+	+
ND = Thiếu dữ liệu						

■ Thuốc mỡ Povidone- iodine 10% không kéo dài thời gian điều trị (ngày) trên các vết bỏng^{6,7}

Thời gian chữa lành trung bình (ngày) trên các vết bỏng được điều trị với thuốc mỡ PVP-I 10%, kem Silver sulfadiazine 1% và dung dịch Silver sulfadiazine 20%

Sát khuẩn tại chỗ	Bỏng độ 2 bề mặt	Bỏng trung bì sâu	Bỏng độ 3
Thuốc mỡ PVP-I 10%	11.50 (0.64)	20.36 (1.38)	42.50 (2.06)
Kem Silver sulfadiazine 1%	13.06 (1.05)	26.59 (0.98)	49.00 (1.30)
Dung dịch Silver sulfadiazine 20%	12.50 (1.09)	28.75 (0.71)	44.55 (2.59)

Nghiên cứu so sánh hiệu quả sát khuẩn của thuốc mỡ PVP-I 10%, kem Silver sulfadiazine 1% và dung dịch Silver sulfadiazine 20% trên 190 bệnh nhân bỏng do nhiều nguyên nhân, tuổi từ 8 tháng đến 83 tuổi.